

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng phối hợp  
công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Bình Phước**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản qui phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Quy chế số 674/HĐPH ngày 21/3/2005 của Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của Chính phủ về Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của Chính phủ;

Căn cứ Nghị quyết số 61/2007/NQ-CP ngày 07/12/2007 của Chính phủ về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (Khoá IX) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 42/TTr-STP ngày 14/4/2011,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Bình Phước”.

**Điều 2.** Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này.

**Điều 3.** Các ông (bà) Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, thành viên Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Những qui định trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Tư pháp;
- Cục KTVB - Bộ Tư pháp;
- Vụ PBGDPL - Bộ Tư pháp;
- TTTU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, PCT;
- Như Điều 3;
- LĐVP, P.NC, P.KTTH;
- Lưu: VT. 100



**CHỦ TỊCH**

**Trương Tấn Thiệu**

**QUI CHẾ**

**Tổ chức và hoạt động của Hội đồng phối hợp công tác  
phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Bình Phước**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1044 /QĐ-UBND  
ngày 25 tháng 4 năm 2011 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*

**Chương I**

**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Qui chế này qui định tổ chức và hoạt động của Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Bình Phước (sau đây gọi tắt là Hội đồng).

**Điều 2. Đối tượng điều chỉnh**

Qui chế này điều chỉnh hoạt động của Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng, các thành viên Hội đồng, cơ quan thường trực và Tổ thư ký của Hội đồng.

**Điều 3. Chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng**

1/ Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, là tổ chức phối hợp chỉ đạo giữa các cơ quan, ban, ngành, tổ chức ở tỉnh và địa phương về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (sau đây viết tắt là PBGDPL); duy trì hoạt động phối hợp giữa các cơ quan nhà nước với các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp; hỗ trợ các cơ quan, tổ chức đẩy mạnh công tác PBGDPL.

2/ Hàng năm, trên cơ sở chương trình, kế hoạch của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng có nhiệm vụ đề ra kế hoạch tuyên truyền, PBGDPL; chỉ đạo, hướng dẫn và thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các cấp, các ngành và địa phương thực hiện PBGDPL; sơ kết, tổng kết và tổ chức thi đua khen thưởng về công tác PBGDPL trên phạm vi toàn tỉnh; thực hiện một số nhiệm vụ khác theo Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

**Điều 4. Nguyên tắc làm việc của Hội đồng**

1/ Hội đồng làm việc tập thể, quyết định các vấn đề theo đa số.

2/ Thành viên của Hội đồng là người được cơ quan, ban, ngành, tổ chức nơi người đó đang công tác cử làm đại diện, làm việc theo chế độ kiêm nhiệm do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định và được hưởng phụ cấp (nếu có).

### **Điều 5. Phương thức hoạt động của Hội đồng**

1/ Hoạt động của Hội đồng được triển khai theo phương thức vừa bao quát, toàn diện và cụ thể về các hoạt động phối hợp PBGDPL, vừa phân công phụ trách từng mảng công việc theo địa bàn, đối tượng, lĩnh vực PBGDPL.

2/ Hội đồng hoạt động theo chương trình, kế hoạch, đề án ngắn hạn, dài hạn hoặc về một nội dung PBGDPL cụ thể do Hội đồng thông qua.

### **Điều 6. Mối quan hệ giữa các thành viên của Hội đồng**

Quan hệ giữa các thành viên của Hội đồng là quan hệ phối hợp, hỗ trợ lẫn nhau để hoàn thành tốt nhiệm vụ chung của Hội đồng cũng như nhiệm vụ riêng của mỗi cá nhân đã được Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng phân công.

### **Điều 7. Mối quan hệ giữa Hội đồng cấp tỉnh với Hội đồng các huyện, thị xã**

1/ Hội đồng của tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra hoạt động của Hội đồng phối hợp công tác PBGDPL các huyện, thị xã (gọi tắt là Hội đồng cấp huyện).

2/ Hội đồng cấp huyện có trách nhiệm báo cáo thường xuyên và định kỳ về tình hình hoạt động PBGDPL với Hội đồng cấp tỉnh (thông qua Sở Tư pháp - cơ quan thường trực của Hội đồng).

### **Điều 8. Con dấu của Hội đồng**

Chủ tịch Hội đồng sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân tỉnh, Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng sử dụng con dấu của Sở Tư pháp.

## **Chương II TỔ CHỨC CỦA HỘI ĐỒNG**

### **Điều 9. Cơ cấu tổ chức của Hội đồng**

Cơ cấu tổ chức Hội đồng gồm:

- 1/ Chủ tịch Hội đồng;
- 2/ Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng;
- 3/ Các thành viên của Hội đồng;
- 4/ Cơ quan thường trực của Hội đồng và Tổ thư ký của Hội đồng.

### **Điều 10. Chủ tịch và Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng**

1/ Chủ tịch Hội đồng là Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Chủ tịch Hội đồng có các nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

- a) Điều hoà, phối hợp hoạt động của Hội đồng; chỉ đạo hoạt động của Cơ quan thường trực Hội đồng;
- b) Phân công nhiệm vụ cho từng thành viên của Hội đồng và đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ được giao;
- c) Ký ban hành các văn bản của Hội đồng, chương trình, kế hoạch phối hợp PBGDPL hàng quý, hàng năm và các kết luận của Hội đồng;
- d) Chủ trì các phiên họp định kỳ hoặc bất thường của Hội đồng;
- đ) Duyệt kế hoạch tài chính kinh phí hàng năm cho hoạt động của Hội đồng, quyết định việc huy động và phân bổ, sử dụng kinh phí từ các nguồn có được để hỗ trợ cho công tác PBGDPL;
- e) Định kỳ báo cáo cho Hội đồng phối hợp công tác PBGDPL của Chính phủ; Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh;
- f) Quyết định khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác PBGDPL theo đề nghị của cơ quan thường trực Hội đồng và các cơ quan, ban, ngành, Hội đồng cấp huyện;
- g) Giải quyết các công việc khác thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

2/ Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng là Giám đốc Sở Tư pháp.

Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng có nhiệm vụ giúp Chủ tịch Hội đồng thực hiện các công việc được giao qui định tại Khoản 1 của Điều này và chỉ đạo điều hành công tác của cơ quan thường trực Hội đồng.

### **Điều 11. Các thành viên Hội đồng**

1/ Các thành viên của Hội đồng là đại diện lãnh đạo các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, được cơ quan, ban, ngành, tổ chức nơi người đó đang công tác cử và được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

2/ Các thành viên của Hội đồng có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

- a) Tham gia thực hiện công tác chung của Hội đồng;
- b) Tham dự các phiên họp của Hội đồng. Nếu vắng mặt phải báo cáo Chủ tịch Hội đồng, đồng thời cử người tham dự phiên họp, gửi ý kiến của mình bằng văn bản về các vấn đề được thảo luận tại phiên họp để Tổ thư ký tổng hợp, báo cáo Hội đồng;
- c) Đề xuất với Hội đồng các biện pháp phối hợp và tổ chức thực hiện nhằm đảm bảo hiệu quả công tác PBGDPL; đề nghị Hội đồng hỗ trợ, tạo điều kiện để đẩy mạnh công tác PBGDPL ở cơ quan, tổ chức mình;

d) Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, chỉ đạo các đơn vị được phân công phụ trách thực hiện kế hoạch PBGDPL của tỉnh, của Hội đồng và thường xuyên thông tin cho cơ quan thường trực Hội đồng về tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao;

đ) Trực tiếp chỉ đạo tổ chức thực hiện công tác PBGDPL liên quan đến hoạt động của cơ quan, đơn vị mình;

e) Thực hiện một số nhiệm vụ khác theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng hoặc Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng;

f) Được cung cấp tài liệu PBGDPL.

### **Điều 12. Cơ quan thường trực của Hội đồng**

1/ Cơ quan thường trực của Hội đồng là Sở Tư pháp.

2/ Giúp việc trực tiếp cho cơ quan thường trực của Hội đồng là Phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc Sở Tư pháp.

3/ Cơ quan thường trực Hội đồng có nhiệm vụ sau đây:

a) Chủ trì việc chuẩn bị các dự thảo chương trình, kế hoạch hoạt động và các văn bản khác của Hội đồng; dự toán kinh phí hoạt động của Hội đồng; dự kiến kế hoạch huy động kinh phí từ các nguồn khác để hỗ trợ cho công tác PBGDPL;

b) Phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, tổ chức là thành viên của Hội đồng để tổ chức các lớp tập huấn, hội thảo, hội nghị sơ kết, tổng kết công tác PBGDPL theo quyết định của Hội đồng;

c) Theo dõi, tổng hợp tình hình phối hợp triển khai thực hiện công tác PBGDPL của các cơ quan, ban, ngành, tổ chức và địa phương để Hội đồng thông qua, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh;

d) Chuẩn bị nội dung, tổ chức các phiên họp và các hoạt động khác của Hội đồng; theo dõi việc thực hiện các kết luận của Hội đồng và định kỳ báo cáo Hội đồng;

đ) Chịu trách nhiệm xuất bản Bản tin Tư pháp và các tài liệu PBGDPL khác;

f) Thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên và đột xuất do Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng và Phó Chủ tịch Hội đồng giao.

### **Điều 13. Tổ thư ký Hội đồng**

1/ Tổ thư ký Hội đồng được thành lập theo Quyết định của Giám đốc Sở Tư pháp, gồm một số chuyên viên của Sở Tư pháp.

2/ Tổ thư ký hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm và hưởng các chế độ theo qui định.

3/ Tổ trưởng Tổ thư ký Hội đồng có trách nhiệm tổ chức các hoạt động, phân công nhiệm vụ cho các thành viên và chịu trách nhiệm trước Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng về kết quả công tác của Tổ.

4/ Tô thư ký Hội đồng có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

- a) Giúp cơ quan thường trực của Hội đồng thực hiện các công việc của Hội đồng; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa Hội đồng với các cơ quan, ban, ngành, tổ chức;
- b) Giúp cơ quan thường trực Hội đồng chuẩn bị nội dung, tổ chức các phiên họp của Hội đồng;
- c) Giúp cơ quan thường trực Hội đồng xây dựng kế hoạch phối hợp công tác PBGDPL hàng năm;
- d) Đề xuất ý kiến để Hội đồng quyết định các nội dung PBGDPL trọng tâm, đột xuất và các biện pháp phù hợp, nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị trong từng thời kỳ;
- đ) Tham mưu nội dung, biện pháp nhằm đẩy mạnh công tác PBGDPL để Hội đồng thông qua;
- e) Tổng hợp, theo dõi và báo cáo Hội đồng về hoạt động phối hợp PBGDPL của các sở, ban, ngành và Hội đồng cấp huyện;
- f) Thành viên Tô thư ký được cung cấp tài liệu PBGDPL.

### **Chương III**

## **HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG**

### **Điều 14. Phiên họp của Hội đồng**

1/ Hội đồng 6 tháng họp một lần hoặc theo quyết định của Chủ tịch Hội đồng trên cơ sở đề nghị của cơ quan thường trực Hội đồng để giải quyết các vấn đề chủ yếu sau:

- a) Đề ra kế hoạch phối hợp PBGDPL hàng năm và thông qua chương trình hoạt động của Hội đồng;
- b) Thông qua kế hoạch chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra công tác PBGDPL của Hội đồng cấp huyện;
- c) Đề ra kế hoạch, chương trình xây dựng, củng cố đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật;
- d) Thông qua kế hoạch phổ biến các văn bản qui phạm pháp luật theo sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh;
- đ) Cho ý kiến về phương thức huy động, sử dụng nguồn kinh phí được cấp để hỗ trợ cho công tác PBGDPL.
- e) Quyết định những vấn đề khác theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng hoặc các thành viên Hội đồng.

2/ Các kết luận của Hội đồng được thông qua tại phiên họp toàn thể của Hội đồng. Trong trường hợp đặc biệt, khi Hội đồng không họp được, kết luận của Hội đồng được Chủ tịch Hội đồng ký ban hành trên cơ sở lấy ý kiến các thành viên Hội đồng bằng văn bản.

3/ Kết luận của Hội đồng về các biện pháp hướng dẫn các cấp, các ngành, địa phương phối hợp thực hiện công tác PBGDPL là căn cứ để Hội đồng kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện công tác PBGDPL trên phạm vi toàn tỉnh.

### **Điều 15. Ban hành, sao gửi văn bản của Hội đồng**

1/ Các văn bản của Hội đồng do Chủ tịch Hội đồng hoặc Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng ký ban hành.

2/ Các văn bản của Hội đồng được gửi đến các thành viên của Hội đồng, các cơ quan, ban, ngành có liên quan và Hội đồng cấp huyện để phối hợp và chỉ đạo thực hiện.

3/ Tổ thư ký có trách nhiệm gửi các văn bản của Hội đồng đến cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan.

## **Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 16. Khen thưởng**

Tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong hoạt động PBGDPL được khen thưởng theo qui định của Nhà nước.

### **Điều 17. Xử lý vi phạm**

Tập thể, cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật trong công tác PBGDPL thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm bị xử lý kỷ luật hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo qui định của pháp luật.

### **Điều 18. Điều khoản thi hành**

Trong quá trình tổ chức thực hiện Qui chế này, nếu có gì vướng mắc hoặc có vấn đề mới phát sinh, Giám đốc Sở Tư pháp - Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng có trách nhiệm báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung trên cơ sở đa số thành viên tán thành./.



Trương Tấn Thiệu